

Số: 17 /KH-TTr

Hải Phòng, ngày 30 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025 – 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Công văn số 2269/BGDĐT-GDTrH của Bộ GD&ĐT ngày 11/8 /2025 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2025 – 2026 ;

Căn cứ quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Công văn số 5777/SGDDĐT-GDTrH ngày 20/8/2024 của Sở giáo dục và đào tạo thành phố Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Công văn số 5870/SGDDĐT-GDTrH ngày 22 /8/2025 của Sở GDĐT thành phố Hải Phòng về việc thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS, THPT;

Căn cứ Công văn số 5877/SGDDĐT-GDTrH ngày 22/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Hải Phòng về việc ban hành hướng dẫn chuyên môn một số môn học từ năm học 2025-2026;

Căn cứ vào kết quả giáo dục năm học 2024-2025 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2025-2026.

Trường THPT Tân Trào xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

2.1. Thuận lợi

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có 33 người (cán bộ quản lý: 02, giáo viên: 26, nhân viên: 5), 100% đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo; 04 thạc sĩ; 26 đại học, 03 nhân viên trình độ khác(trong đó có 17 giáo viên thỉnh giảng, còn lại là giáo viên cơ hữu)

Đội ngũ cán bộ quản lý (01 hiệu trưởng, 01 phó hiệu trưởng) có năng lực chuyên môn, năng lực quản lý tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, có nhiều giải pháp để xây dựng nhà trường phát triển. Đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, trẻ trung, năng động, đầy tâm huyết với nghề.

Trường có 10 lớp với tổng số 410 em, chia làm 2 khối. Khối 11 có 213 học sinh gồm 5 lớp. Khối 12 có 197 học sinh gồm 5 lớp. Phần lớn các em có ý thức phấn đấu rèn luyện, học tập.

Chất lượng giáo dục năm 2024-2025 đã đạt được kết quả: tỉ lệ học sinh giỏi đạt 13,32%, khá đạt 64,32%. Tỉ lệ thi đỗ tốt nghiệp đạt 98,9%, tỉ lệ đỗ vào đại học, cao đẳng đạt 36%, còn lại các em học nghề.

Nhà trường có diện tích khuôn viên trên 2000 m², có cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học. Có đủ 11 phòng học học 1 ca, 5 phòng làm việc, 01 phòng chờ giáo viên; 01 phòng trực tuyến, các phòng như thư viện, phòng thực hành bộ môn, thiết bị dạy học, sân bóng chuyên...

Hoạt động dạy học được thực hiện có kỷ cương, nề nếp. 100% giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Các tổ, nhóm chuyên môn đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học, xây dựng chuyên đề dạy học. Các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm bước đầu tổ chức có hiệu quả.

2.2. Khó khăn:

Nhà trường không tuyển được giáo viên cơ hữu các môn: GDQP&AN, Nhạc, Mỹ thuật, Sinh, Tin, GDTC nên những môn này còn phải hợp đồng giáo viên.

Học sinh tuyển vào đại đa số không thi THPT nên chất lượng rất hạn chế, không có mũi nhọn.

Điều kiện kinh tế địa phương còn khó khăn, nhất là vùng kinh tế ven sông Đa Độ.

Cơ sở vật chất nhà trường mới chỉ đáp ứng được việc dạy chính, ngoài ra việc dạy các kỹ năng và ngôn ngữ khác chưa có điều kiện.

Nhà trường chưa có đất để xây dựng trường theo chuẩn hiện vẫn đang thuê cơ sở vật chất.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

3.1. Tập trung phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cơ hữu, bồi dưỡng năng lực giảng dạy, rèn luyện phẩm chất nhà giáo, bố trí phân công lao động phù hợp.

3.2. Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục 2018 cho cả 2 khối, chú trọng lớp 12.

3.3. Nâng cao năng lực quản lý, quản trị nhà trường. Huy động được các nguồn lực ở địa phương để thực hiện chương trình giáo dục 2018. Tăng cường mô hình dạy học STEM... Làm tốt công tác phổ cập, hướng nghiệp phân luồng học sinh.

3.4. Tăng cường công tác chuyển đổi số, học bạ số.... Ứng dụng CNTT vào quản lý và giảng dạy ở mức tối đa

3.5. Làm tốt công tác giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh. Đảm bảo an ninh an toàn trường học mức tối đa

3.6. Đẩy mạnh truyền thông nhà trường.

D. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện xây dựng Chương trình giáo dục nhà trường và triển khai một cách có hiệu quả.

1.1. Nhiệm vụ của chương trình Giáo dục phổ thông 2018

- Hoàn thiện và phân chia các lớp theo đăng ký của học sinh.
- Bố trí và phân công công việc đảm bảo khoa học và tận dụng hết nguồn nhân lực trong trường.
- Môn Hoạt động trải nghiệm và Hướng nghiệp: Giao cho nhóm giáo viên xây dựng kế hoạch từ đầu năm, phân chia các chủ đề phù hợp để đảm bảo dạy 2 tiết/ tuần và 1 tiết giành để xây dựng chủ đề kết hợp.
- Môn giáo dục địa phương: phân công các đồng chí dạy theo chủ đề và cử đồng chí Mai phụ trách vào điểm tổng hợp cho 2 khối 11, 12.
- Căn cứ khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn, căn cứ vào tình hình của nhà trường và đề nghị của các tổ, nhóm chuyên môn, trường THPT Tân Trào ban hành kế hoạch dạy học năm học 2025– 2026 như sau:
- Cả 02 khối: 11, 12 (10 lớp). Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo TT 32/2018/TT-BGDĐT.

1.2. Xây dựng lựa chọn môn học theo điều kiện nhà trường

*** Chương trình chính khóa lớp 11**

Chương trình phân môn Khoa lớp 11				
TT	Môn học	Số tiết lớp 11		
		Tổng	HK1	HK2
Môn học bắt buộc				
1	1. Ngữ Văn	105	LL: 54	LL:51
2	2. Toán	105	LL: 54	LL:51
3	3. Ngoại ngữ 1(Anh)	105	LL: 54	LL: 51
4	4. Giáo dục TC	70	LL: 36	LL: 34
5	5. GDQP&AN	35	LL: 18	LL: 17
6	6. Lịch sử	52	LL: 18	LL: 34
Môn học lựa chọn (lựa chọn4 môn học từ 3 nhóm môn học, mỗi nhóm chọn ít nhất 1 môn)				
Nhóm môn KHTN	7. Địa lý	70	LL: 36	LL: 34
	8. GDKT&PL	70	LL: 36	LL: 34
	9. Vật lý	70	Không chọn	Không chọn
	10. Hóa học	70	Không chọn	Không chọn
Nhóm môn CN&NT	11. Sinh học	70	LL: 36	LL:34
	12. Công nghệ	70	Không chọn	Không chọn
	13. Tin học	70	LL: 36	LL: 34
	14. Âm nhạc	70	Không chọn	Không chọn
	15. Mỹ thuật	70	Không chọn	Không chọn
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề học tập của 3 môn học)				
Cụm chuyên đề Toán		35	LL: 18	LL: 17

TT	Môn học	Số tiết lớp 11		
		Tổng	HK1	HK2
	Cụm chuyên đề Ngữ văn	35	LL: 18	LL: 17
	Cụm chuyên đề Lịch sử	35	Không chọn	Không chọn
	Cụm chuyên đề Địa lý	35	LL: 18	LL: 17
	Cụm chuyên đề GDKT&PL	35	Không chọn	Không chọn
	Cụm chuyên đề Vật lý	35	Không chọn	Không chọn
	Cụm chuyên đề Hóa học	35	Không chọn	Không chọn
	Cụm chuyên đề Sinh học	35	Không chọn	Không chọn
Hoạt động giáo dục bắt buộc				
	HĐ trải nghiệm, HN	105	HĐCĐ:36;TN: 18	HĐCĐ:34;TN: 17
	Nội dung giáo dục địa phương	35	LL: 18	LL: 17
Môn học tự chọn (không chọn)				
	Tổng số tiết	997	513	484
	Số tiết/tuần (cả năm học)	28	28	28

LL: Số tiết lên lớp; CĐ: Số tiết dạy học theo chủ đề; TN: Số tiết dạy học trải nghiệm

***Chương trình chính khóa lớp 12**

TT	Môn học	Số tiết lớp 11		
		Tổng	HK1	HK2
Môn học bắt buộc				
1	1. Ngữ Văn	105	LL: 54	LL:51
2	2. Toán	105	LL: 54	LL:51
3	3. Ngoại ngữ 1(Anh)	105	LL: 54	LL: 51
4	4. Giáo dục TC	70	LL: 36	LL: 34
5	5. GDQP&AN	35	LL: 18	LL: 17
6	6. Lịch sử	52	LL: 18	LL: 34
Môn học lựa chọn (lựa chọn4 môn học từ 3 nhóm môn học, mỗi nhóm chọn ít nhất 1 môn)				
Nhóm môn KHTN	7. Địa lý	70	LL: 36	LL: 34
	8. GDKT&PL	70	LL: 36	LL: 34
	9. Vật lý(3 lớp)	70	LL: 36	LL: 34
	10. Hóa học(2 lớp)	70	LL: 36	LL: 34
	11. Sinh học	70	Không chọn	
Nhóm môn CN&NT	12. Công nghệ	70	Không chọn	
	13. Tin học	70	Không chọn	
	14. Âm nhạc	70	LL: 36	LL: 34
	15. Mỹ thuật	70	Không chọn	
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề học tập của 3 môn học)				
Cụm chuyên đề Toán		35	LL: 18	LL: 17
Cụm chuyên đề Ngữ văn		35	LL: 18	LL: 17
Cụm chuyên đề Lịch sử		35	Không chọn	
Cụm chuyên đề Địa lý		35	Không chọn	

TT	Môn học	Số tiết lớp 11		
		Tổng	HK1	HK2
Cụm chuyên đề GDKT&PL		35	Không chọn	
Cụm chuyên đề Vật lý		35	LL: 18	LL: 17
Cụm chuyên đề Hóa học		35	LL: 18	LL: 17
Cụm chuyên đề Sinh học		35	Không chọn	
Hoạt động giáo dục bắt buộc				
HĐ trải nghiệm, HN		105	HĐCD:36;TN: 18	HĐCD:34;TN: 17
Nội dung giáo dục địa phương		35	LL: 18	LL: 17
Môn học tự chọn (không chọn)				
Tổng số tiết		997	513	484
Số tiết/tuần (cả năm học)		28	28	28

LL: Số tiết lên lớp; CD: Số tiết dạy học theo chủ đề; TN: Số tiết dạy học trải nghiệm

1.3. Triển khai các hoạt động giáo dục khác

+ Hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu

a. Thời gian: Từ tháng 9/2025 đến tháng 5/2026

b. Nội dung:

- Bồi dưỡng cho học sinh yếu đối với một số môn: Toán, Văn, Anh (Khối 11), Toán, Văn, Địa, KTPL (Khối 12) vào các buổi chiều. Mỗi buổi 3 tiết, mỗi tuần 2-3 buổi.

c. Hình thức: Dạy học tại lớp.

+ Tổ chức tuyên truyền phòng cháy chữa cháy, an ninh mạng, bạo lực học đường...

a. Thời gian: Tháng 10/2025.

b. Nội dung:

- Mời báo cáo viên của xã về tuyên truyền để biết nguyên nhân của cháy nổ; thực trạng của công tác phòng cháy chữa cháy hiện nay và các điểm mới trong phòng chống cháy nổ tại các trường hiện nay; các kỹ năng phòng cháy chữa cháy.....

c. Hình thức: Tuyên truyền bằng hình thức sân khấu.

+ Xây dựng các chủ đề Stem

- Mỗi nhóm chuyên môn: Toán, Công nghệ, KHTN xây dựng từ 2 -3 chủ đề môn học.

+ Hoạt động trải nghiệm-HN: Tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp Cụ Nguyễn Bình Khiêm, các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh của địa phương, trong nước và thăm một số trường Đại học

a. Thời gian: Tháng 12/2025 và tháng 3 năm 2026

b. Nội dung:

- Tổ chức cho học sinh tham quan, trải nghiệm tại khu đền thờ cụ Trạng Trần Tất Văn (An Khánh) và đền Trạng Trình (Vĩnh Bảo) và tham quan khu di tích Hà Nam, Hà Nội....

- Mỗi học sinh có 1 bài viết về 1 trong các vị anh hùng hoặc danh nhân văn hóa.
- c. Hình thức: Trải nghiệm, thu hoạch

1.4. Khung thời gian học trong ngày(theo KH học 2 buổi/ ngày)

BUỔI SÁNG: Thực hiện chương trình chính khóa của K11,K12(theo quy định chung)

BUỔI CHIỀU: Chương trình học buổi 2 (học trải nghiệm hướng nghiệp, Âm nhạc, GDTC và bồi dưỡng học sinh...) cho khối 11, 12

1.5. Qui định thời gian học:

Theo Quyết định 3348/QĐ-UBND, ngày 19/8/2025 ban hành khung thời gian năm học của UBND Thành phố Hải Phòng và Lịch chỉ đạo của Sở.

Học kỳ I: Từ ngày 5/9/2025 đến 17/1/2026 (18 tuần)

Học kỳ II: Từ ngày 19/1/2026 đến 30/5/2026 (17 tuần)

1.6. Các phương án điều chỉnh môn học lựa chọn cho khối 11,12

Căn cứ vào đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất và điều kiện cụ thể, trường đã xây dựng phương án môn học lựa chọn cho khối 11, 12 như sau:

- **Khối 12:** Học các môn: Toán, Văn, Sử, Anh, Địa, GDKT, GDTC, GDQP, Hóa (A1, A2), Lý (A3, A4, A5), Nhạc, HN-TN, GDĐP. Chủ đề môn học: Toán, Văn, Hóa (A1, A2), Lý (A3, A4, A5).

- **Khối 11:** Học các môn: Toán, Văn, Sử, Anh, Địa, GDKT, GDTC, GDQP, Tin, Sinh, HN-TN, GDĐP. Chủ đề môn học: Toán, Văn, Địa.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học.

Xây dựng trường THPT Tân Trào trở thành trường tiêu biểu của xã An Khánh, một địa chỉ giáo dục có uy tín và chất lượng giáo dục cao, là nơi ươm mầm những tài năng cho quê hương, đất nước, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên đỉnh cao của những ước mơ.

Xây dựng nhà trường có môi trường giáo dục tốt, đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt học tốt, tăng cường công tác giáo dục đạo đức, tư tưởng, lối sống cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng tiếp cận trình độ tiên tiến của quốc gia. Chú trọng giáo dục cả về kiến thức, kỹ năng và đạo đức lối sống, thể chất theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

2.1. Qui mô, số lượng

Giữ vững qui mô số lượng ổn định, hạn chế học sinh bỏ học.

2.2. Đăng ký chất lượng các mặt giáo dục

a. Xếp loại hạnh kiểm của học sinh:

- Tốt, Khá: 100%
- Không có hạnh kiểm Đạt, Chưa đạt.
- Tỉ lệ đoàn viên: Trên 80%.

b. Xếp loại học lực của học sinh

- Giỏi: 10% trở lên
- Khá: 70% trở lên
- Đạt: 20%; không có học sinh chưa đạt.

c. Học sinh giỏi toàn diện: 10 %

- * Tỷ lệ học sinh lên lớp: 100% (sau khi thi lại, rèn luyện lại)
- * Thi đỗ tốt nghiệp THPT: 100%
- * Tuyển sinh vào đại học, cao đẳng: 50 %
- * Trung học chuyên nghiệp, học nghề: 50%

2.3. Giáo dục thể chất, quốc phòng an ninh, y tế tự nguyện

- + 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện.
- + Đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. Tham gia đầy đủ các giải thể thao cấp huyện, cấp tỉnh.
- + 100% học sinh học giáo dục quốc phòng đạt yêu cầu trở lên.

2.4. Thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua

- + 100% học sinh tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua: Thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị về đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; phong trào thi đua dạy tốt học tốt, “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.
- + 100% học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động nhân đạo.

2.5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học

- + Tăng cường khai thác sử dụng các phần mềm dạy học, tận dụng nguồn tài liệu mở, xây dựng kế hoạch bài dạy và giáo án giảng dạy sát thực tế
- + Thực hiện có hiệu quả các hoạt động ngoại khóa văn hóa văn nghệ, giao lưu học hỏi..
- + Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp kiểm tra đánh giá và các hình thức kiểm tra .

- + Xây dựng ngân hàng đề thi của tất cả các môn, các kỳ thi theo tinh thần cấu trúc mới, phù hợp kế hoạch và nội dung chương trình
- + Duy trì kiểm tra các bài thường xuyên bằng nhiều cách thức khác nhau, linh hoạt
- + Những môn học đánh giá bằng nhận xét cần phải thật khách quan và trung thực, công bằng

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng sau trung học phổ thông

- Thực hiện chuyên đề hướng dẫn học sinh đầu cấp tham gia học tổ hợp bộ môn theo năng lực.

- Phối hợp với các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề tổ chức ngày hội hướng nghiệp cho học sinh.

- Hoạt động tư vấn, tìm hiểu kết hợp sân khấu hóa.

- Tư vấn học sinh cuối cấp chọn ngành nghề phù hợp với năng lực

II. Tăng cường các điều kiện để đảm bảo chất lượng giáo dục...

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Cấp ủy, Chi bộ lãnh đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường, ban hành nghị quyết của Chi bộ về hoạt động giáo dục của nhà trường, phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng cán bộ, đảng viên, giáo viên.

- Hiệu trưởng phân công phân công nhiệm vụ cho tổ trưởng chuyên môn, các tổ chức, xây dựng đầy đủ, chi tiết các kế hoạch theo phân hành phụ trách. Triển khai thực hiện, báo cáo kết quả hàng tháng, học kỳ.

*** Hiệu trưởng:**

+ Phụ trách chung, trực tiếp phụ trách các lĩnh vực công tác: chính trị, tư tưởng, tổ chức cán bộ, kế hoạch, tài chính, xây dựng cơ sở vật chất, thi đua khen thưởng, kỷ luật, đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên.

+ Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục 2018 bao gồm: BGH, bí thư đoàn trường, các tổ trưởng chuyên môn, kế toán.

+ Chủ trì xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra giám sát quá trình thực hiện kế hoạch.

+ Xây dựng phương án lựa chọn môn học cho học sinh lựa chọn phù hợp với tình hình của nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên.

+ Phân công phó hiệu trưởng phụ trách các phân hành, phân công giảng dạy cho giáo viên.

+ Tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn giáo viên thực hiện chương trình giáo dục 2018.

+ Phụ trách tổ Tự nhiên.

*** Phó hiệu trưởng**

+ Phụ trách công tác chuyên môn, CSDL, kiểm định chất lượng giáo dục, kiểm tra nội bộ trường học, chuyển đổi số, thiết bị dạy học.

+ Phụ trách tổ Xã hội, tổ phục vụ, tổ văn phòng. Chỉ đạo thực hiện các chuyên đề học tập môn Văn, Sử, Toán.

+ Chỉ đạo thực hiện các hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm, các câu lạc bộ.

+ Chỉ đạo thực hiện các hoạt động giáo dục.

+ Phụ trách công tác lao động, môi trường, giáo dục hướng nghiệp, học nghề, giáo dục QP - AN, thư viện, y tế học đường, công tác học sinh, giáo dục thể chất, giáo dục khuyết tật, an toàn giao thông, an ninh trật tự - an toàn trường học, phòng cháy chữa cháy.

*** Tổ chuyên môn**

- Phân công nhiệm vụ cho giáo viên
- Tổ chức xây dựng phân phối chương trình dạy học môn học
- Tổ chức xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục
- Xây dựng các chủ đề dạy học.
- Xây dựng các chuyên đề chuyên sâu theo bộ môn.
- Tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục THPT
- Kiểm tra, giám sát giáo viên trong thực hiện chương trình giáo dục...
- Thực hiện kịp thời chế độ báo cáo với Ban giám hiệu về việc thực hiện nhiệm vụ của tổ, của giáo viên.

* Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch bài học theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
- Triển khai kế hoạch dạy học, giáo dục cho từng lớp theo phân công và thời khoá biểu
- Huy động các lực lượng cộng đồng tham gia thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường
- Tham gia bồi dưỡng, tự bồi dưỡng theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục THPT

- Phối hợp và hỗ trợ đồng nghiệp trong thực hiện KHGD nhà trường

2. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất: hoàn thiện thủ tục để có thể xây trường, thêm lớp, thêm phòng học.

3. Thực hiện xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch

- Các tổ chuyên môn hàng tháng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch đề ra, báo cáo Ban giám hiệu nhà trường.
- Ban giám hiệu kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch của giáo viên, các tổ chuyên môn, đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện hàng tuần, hàng tháng, học kỳ năm học.
- Bám sát vào các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở để bổ sung, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình.

- Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh các tổ chuyên môn, giáo viên có thể trao đổi góp ý trực tiếp về Ban giám hiệu để điều chỉnh bổ sung kế hoạch giáo dục năm học, lịch hoạt động dạy học, giáo dục phù hợp với tình hình thực tế.

4. Chế độ thông tin báo cáo

- Thực hiện báo cáo của giáo viên, tổ chuyên môn, các bộ phận hàng tuần, hàng tháng, học kỳ, năm học đầy đủ kịp thời.

- Báo cáo Sở GD & ĐT đúng qui định trước 10/6/2026.
- Sử dụng các phần mềm, hệ thống email để báo cáo.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (b/c);
- BGH (để kiểm tra)
- Toàn thể CB, GV, NV(để thực hiện);
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh Hà

HAI